

## BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*(trình kỳ họp thứ 35 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 – 2026)*

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật định và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tại công văn số 396/TB- HĐND ngày 28/7/2025, Ban Kinh tế - ngân sách, HĐND tỉnh đã tiến hành thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 35 (chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021- 2026 (Tờ trình số 2384/TTr-UBND, ngày 31/7/2025). Kết quả thẩm tra như sau:

### 1. Về hồ sơ trình thẩm tra

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh gửi để thẩm tra đầy đủ thành phần theo quy định, gồm: Tờ trình của UBND tỉnh về Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh (Tờ trình số 2384/TTr-UBND ngày 31/7/2025); Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp về Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo của Sở Tài chính, tiếp thu ý kiến thẩm định; và các tài liệu có liên quan.

Dự thảo Nghị quyết được Thường trực HĐND tỉnh nhất trí xây dựng theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn tại Thông báo Kết luận của đồng chí Triệu Đình Lê, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh tại Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh thường kỳ tháng 5/2025<sup>1</sup>, căn cứ Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Hồ sơ dự thảo Nghị quyết UBND tỉnh gửi đến Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh để thẩm tra là đầy đủ.

### 2. Về sự cần thiết, căn cứ và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

<sup>1</sup> Thông báo số 186/TB-VP ngày 28/5/2025 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị quy định: “*Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp*”, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về ban hành Quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Cao Bằng (Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND).

Tuy nhiên, ngày 19/3/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 12/2025/TT-BTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC, trong đó có sửa đổi tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác trong nước; nâng mức phụ cấp lưu trú, mức chi hội nghị so với Thông tư số 40/2017/TT-BTC. Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 1657/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng năm 2025, trong đó, kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025.

Để phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC và số 12/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thay thế Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

### **3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Trên cơ sở Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh, đối chiếu với quy định của Trung ương: Ban KT-NS thấy rằng nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025

của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

#### **4. Nguồn tài chính**

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết khẳng định về nguồn tài chính để tổ chức thi hành nghị quyết bố trí trong dự toán chi thường xuyên đã giao cho các cơ quan, đơn vị và các nguồn thu hợp pháp khác.

Tuy nhiên, qua thẩm tra Ban KT-NS đề nghị cơ quan tham mưu xây dựng nghị quyết tham mưu cho UBND tỉnh bổ sung báo cáo đánh giá số kinh phí tăng thêm khi thực hiện các mức chi tăng lên của dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp 35 so với các nghị quyết đang thực hiện: Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND ngày 09/9/2019? Dự kiến khả năng cân đối nguồn kinh phí khi thực hiện nghị quyết từ năm 2026 trở đi?

#### **5. Ý kiến thẩm tra của Ban KT-NS**

Tại cuộc họp thẩm tra, các Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách và các đại biểu mời thẩm tra đã đề nghị UBND tỉnh, cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ một số nội dung:

**(1) Về thể thức, kỹ thuật trình bày và căn cứ để ban hành nghị quyết:**  
Đề nghị rà soát lại phần trình bày các căn cứ ban hành nghị quyết để đảm bảo có sự thống nhất và đúng quy định của Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

#### **(2) Đối với Phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết:**

Dự thảo ghi: ... “ Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị; Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị”.

Tuy nhiên, căn cứ Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 40/2017/TT-BTC quy định: “Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp”.

Vậy, Ban KT-NS đề nghị giải trình làm rõ những nội dung dự thảo nghị quyết không quy định cụ thể về các mức chi, nội dung chi, nguyên tắc, điều kiện

chi: Căn cứ vào đâu để thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC và Thông tư số 12/2025/TT-BTC?

**(3) Về nguồn kinh phí thực hiện để thực hiện nghị quyết:**

Theo báo cáo của các đơn vị chịu sự tác động: trước khi bỏ cấp huyện, cấp xã không thực hiện chế độ công tác phí do kinh phí không đảm bảo. Nay thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, các đơn vị cấp tỉnh có đầu mối để đi công tác nhiều hơn (có 56 xã, phường); cấp xã có địa bàn các xã rộng, yêu cầu phải đi công tác nhiều (thấp tùng đoàn của Tỉnh đi xóm, cán bộ đi đến nhà đối tượng để lập hồ sơ...).

Vì vậy, Ban KT-NS đề nghị giải trình làm rõ nguồn kinh phí tăng lên là bao nhiêu so với nguồn kinh phí đang thực hiện tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND? Dự kiến nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện nghị quyết như thế nào để nghị quyết có tính khả thi đối với các đối tượng áp dụng, đặc biệt là cấp xã, phường?

**(4) Để nghị quyết ban hành có tính khả thi, thực hiện được ngay Ban KT-NS đề nghị UBND tỉnh dự thảo lại nghị quyết theo hướng:**

- Giữ nguyên những nội dung Thông tư số 40/2017/TT-BTC không điều chỉnh mà HĐND tỉnh đã ban hành tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND ngày 09/9/2019.

- Đồng thời, quy định cụ thể những nội dung cần phải điều chỉnh theo Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị về: mức chi (mức khoán), gắn với các đối tượng cụ thể tương ứng với các hệ số phụ cấp (thuộc các nội dung: thanh toán theo hoá đơn thực tế mua vé máy bay đi công tác trong nước; thanh toán tiền thuê thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác).

**(5) Tại Khoản 1, Điều 2. Thanh toán tiền chi phí đi lại:**

**a, Thanh toán theo hóa đơn thực tế:**

- Bổ sung các nội dung không sửa đổi tại các Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND.

- Đối với nội dung: “a) Thanh toán theo hóa đơn thực tế mua vé máy bay đi công tác trong nước: Hiện nay dự thảo không quy định:

- + Hạng ghế thương gia dành cho lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,3 trở lên theo Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025.

- + Hạng ghế phổ thông: Dành cho các đối tượng còn lại”.

Ban Kinh tế - ngân sách đề nghị bổ sung quy định cụ thể đối với 02 trường hợp nêu trên vào trong dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh.

**b) Thanh toán khoán kinh phí sử dụng ô tô khi đi công tác, khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác:**

Ban KT-NS đề nghị bổ sung các nội dung không sửa đổi tại các Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND.

## **(6) Tại Khoản 2, Điều 2. Phụ cấp lưu trú**

- Trong điều kiện các xã, phường vừa sáp nhập và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trình độ cán bộ, công chức ở các địa phương không đồng đều. Việc HĐND tỉnh không quy định cụ thể trường hợp đi công tác dưới 20km/chiều sẽ khó cho các địa phương khi triển khai thực hiện. Trong khi tại nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đã quy định mức công tác phí cho trường hợp đi công tác cự ly dưới 20km, cụ thể: Huyện Hoà An: các cơ quan của tỉnh đến Trung tâm huyện Hoà An công tác và cán bộ huyện Hoà An đến trung tâm thành phố công tác mức tối đa 80.000 đồng/ngày/ người; Cán bộ huyện đi công tác tại các xã và cán bộ xã đi công tác tại huyện và các xóm: Đạt cự ly 10 đến 20 km mức tối đa 80.000 đồng/ngày/ người.

Đồng thời, căn cứ Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 40/2017/TT-BTC quy định: *“Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp”*.

Để có tính công bằng trong chi trả phụ cấp lưu trú cho cán bộ và khi ban hành nghị quyết các đơn vị thực hiện được ngay, Ban Kinh tế - ngân sách đề nghị bổ sung vào nghị quyết của HĐND tỉnh quy định cụ thể trường hợp đi công tác từ 10km đến dưới 20km, cụ thể:

Bổ sung vào Điều b Khoản 2 Điều 2: Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác trong tỉnh (quãng đường đi công tác một chiều tính từ trụ sở cơ quan đến nơi công tác) được quy định như sau:

*“ - Đi công tác từ 10km đến dưới 20km, mức phụ cấp lưu trú là: 80.000 đồng/ngày/ người. ”*.

*Đối với trường hợp đi công tác dưới 10km: không chi trả phụ cấp lưu trú mà thanh toán tiền tàu xe theo quy định”*.

- Đối với nội dung Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú, theo quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 như sau: *“ Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày) thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị”*. Ban KTNS đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, không đưa vào nghị quyết, vì nếu đã quy định cụ thể ( quãng đường, khoảng cách) trong nghị quyết, không cần thiết qui định và khó khăn cho các đơn vị thực hiện.

## **(7) Tại Khoản 4, Điều 2. Thanh toán tiền công tác phí theo tháng:**

Điều b, Khoản 4, Điều 2 Dự thảo không quy định số ngày đi công tác cụ thể. Trong khi Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 quy định số ngày đi công tác lưu động trên 10 ngày/ tháng. Do vậy, Ban Kinh tế- ngân sách đề nghị bổ sung thêm nội dung quy định: *“số ngày đi công tác lưu động trên 10 ngày/ tháng”*

để đảm bảo các đối tượng tại điểm a, khoản 4 điều 2 chỉ được thanh toán chế độ khoán công tác phí khi đi công tác lưu động trên 10/ngày tháng.

**(8) Tại Khoản 1, Điều 3. Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị:**

Nội dung “chi thù lao cho giảng viên báo cáo viên: mức chi đang dự thảo theo mức áp dụng tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND.

Tuy nhiên, quy định: Giám đốc, Phó giám đốc sở, ban, ngành; Bí thư, Phó Bí thư cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã” chung một nhóm, với mức chi là: 1.000.000 đồng/người/buổi là chưa phù hợp với các đối tượng: Bí thư, Phó Bí thư cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã.

Ban Kinh tế- ngân sách đề nghị quy định lại mức chi đối với Bí thư, Phó Bí thư cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, dự thảo lại nội dung các nhóm giảng viên, báo cáo viên tại các hội nghị (đảm bảo thứ bậc các vị trí lãnh đạo khi tham gia làm giảng viên, báo cáo viên).

**(9) Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ban KT-NS đề nghị UBND tỉnh:**

- Khẩn trương ban hành quy định về thanh toán khoán kinh phí sử dụng ô tô khi đi công tác và khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác để nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành không để có khoảng trống pháp lý trong thực hiện.

- Hướng dẫn cụ thể về thủ tục thanh toán (phụ cấp lưu trú của cán bộ cấp xã đi công tác các xóm) để tổ chức thực hiện thống nhất; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát để đảm bảo quy định được thực hiện đúng quy định.

Ban KT-NS đề nghị cơ quan soạn thảo tham mưu cho UBND tỉnh ban hành báo cáo giải trình và dự thảo nghị quyết chỉnh sửa sau thẩm tra gửi đến HĐND tỉnh chậm nhất 17h00’ ngày 07/8/2025.

Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh đối với tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 35 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021- 2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- Ban KT - NS HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH – HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**La Văn Hồng**

